

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN F
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2024/HSST
Ngày: 19/11/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN F, TỈNH B
Với Gphần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: **Lê Thị Sáu**
2. Ông: **Nguyễn Ry**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy** – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện F, tỉnh B: bà **Trần Thu Trang** – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2024, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện F, tỉnh B xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự theo thủ tục thông thường thụ lý số 102/TLST-HS ngày 18/10/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 97/2024/QĐXXST-HS ngày 04/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Huy A**; Tên gọi khác: A đô, sinh năm 1989 tại B; NKTT: xóm Nhân Bồi, xã Bồi Sơn, huyện C, tỉnh D; chỗ ở hiện nay: tổ 9, thị trấn E, huyện E, tỉnh B; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Huy AA, sinh năm 1958; con bà Nguyễn Thị Anh AB, sinh năm 1963; Vợ con: Chưa có;

Tiền án: Tại bản án số 75/2022/HS-ST ngày 15/9/2022, Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh D xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/10/2023.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 16/02/2022, bị Công an xã Liên Đàm, huyện E, tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (Quyết định số 04/QĐ-XPHC), đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 05/7/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện F, tỉnh B. “Bị cáo có mặt tại phiên tòa”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Mầu Quang G sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn 3, xã Liên Đàm, huyện E, tỉnh B. “Vắng mặt tại phiên tòa”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

“Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:”

Bị cáo Nguyễn Huy A đã có tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích và Mậu Quang Glà đối tượng nghiện ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/7/2024, Gv A đi mua ma túy về để cùng nhau sử dụng thì A đồng ý. Gđưa cho A 150.000 đồng để góp mua ma túy, sau đó Gđiều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49E1-568.06 chở A đến khu vực bờ hồ Gphổ Bảo Lộc. Gmượn điện thoại của người đi đường liên lạc với người bán ma túy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, một người tên Hoàng (không rõ nhân thân, lai lịch) đến bán cho Gvà A 01 ống hút nhựa bên trong chứa ma túy với giá 300.000 đồng. Sau khi mua ma túy, Gvà A đi mua kim tiêm, nước cất rồi quay lại khu vực bờ hồ để cùng nhau sử dụng hết khoảng một nửa số ma túy đã mua. Số còn lại trong ống kim tiêm Gcất giấu trong túi da màu đen Gđeo phía trước ngực rồi cả hai chở nhau về hướng huyện E. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/7/2024, tại thôn 7, xã Lộc An, huyện F, tỉnh B, Công an huyện F bắt quả tang A và Thành, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi da màu đen Gđeo phía trước ngực có 01 ống kim tiêm nắp màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong ống kim tiêm có chất bột màu trắng nghi là ma túy. A và Gthừa nhận là ma túy (Heroine) của A và Ggóp tiền mua về để cùng nhau sử dụng. Lực lượng Công an đã thu giữ và niêm phong gửi giám định. Cơ quan điều tra đã tiến hành niêm phong theo đúng quy định và trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 831/KL-KTHS ngày 03/7/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận: Mẫu cục bột (M) đựng trong một ống kim tiêm được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0928g (không phẩy không chín hai tám gam), loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Ngoài ra, khoảng 11 giờ 00 phút ngày 30/6/2024, Mậu Quang Gđiều khiển xe mô tô Honda Winner màu trắng BKS: 49E1-568.06 từ nhà Gtại thôn 3, xã Liên Đàm, huyện E, tỉnh B đến khu vực xã Lộc Quảng, huyện F với mục đích để trộm cắp tài sản. Khi đi tới khu vực thôn 2, xã Lộc Quảng, huyện F, Gphát hiện 01 nhà chị Võ Thị Hòa, sinh năm 1991; HKTT: thôn 2, xã Lộc Quảng, huyện F, tỉnh B không có cổng và không có ai ở nhà, trước sân nhà thì có để 01 dàn máy nổ (máy xịt thuốc) nên Gđã dựng xe ngoài cổng và đi bộ vào trong sân lấy máy xịt thuốc đưa ra để đằng sau xe rồi Gđiều khiển xe ra hướng TT. Lộc A, huyện F đến cửa hàng nông cơ Quang Trung (của anh Lê Quang Đức, sinh năm 1992; HKTT: tổ 9, thị trấn Lộc A, huyện F, tỉnh B) và bán cho anh Đức với giá 1.000.000 đồng. Gđùng số tiền này để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân. (BL: 36 đến 56)

Tại Kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 11/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện F, kết luận: 01 dàn máy nổ chạy bằng xăng, hiệu Yataika 6.5 màu trắng, bình xăng bị móp, hàn trên khung sắt xi, đầu xịt thuốc màu đỏ đã qua sử dụng có giá 900.000 đồng

Cáo trạng 105/CT-VKSBL ngày 17/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện F, tỉnh B đã truy tố bị cáo A về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện F giữ nguyên quyết định truy tố theo nội dung bản cáo trạng số 105/CT-VKSBL ngày 17/10/2024 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm a khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù.

2. Về vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong ghi số 831/2024-PC09; ghi vụ Mậu Quang Thành-1991; HKTT: Số 158 xóm 4, thôn 3, Liên Đàm, E; Nguyễn Huy A-1983; HKTT: Tổ 9, thị trấn E, E; QĐTC: 1348/QĐ-ĐCSMT; 02/7/2024; Bao gói. đựng bao gói. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Chiến, Trương Tấn Sang và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B (bên trong có 01 ống kim tiêm). Đối với xe mô tô biển kiểm soát 49E1-568.06 do Mậu Quang Gđiều khiển chở bị cáo A đi mua ma túy do chưa xác định được nguồn gốc nên cần giao cho Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

3. Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, không thắc mắc, khiếu nại hay tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được sai phạm của mình và xin giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

“Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:”

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện F, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện F, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không thắc mắc hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để Hội đồng xét xử nhận định vào khoảng 13 giờ 00 phút ngày 01/7/2024, Mậu Quang Gđiều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49E1-568.06 chở bị cáo Nguyễn Huy A đến khu vực bờ hồ Bảo Lộc thuộc Gphố Bảo Lộc, tỉnh B gặp và mua của một đối tượng tên Hoàng không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng. Sau đó Gvà A đi mua kim tiêm, nước cất rồi quay lại khu vực bờ hồ để sử dụng được một nửa số ma túy đã mua; Số còn lại trong ống tiêm Gcất giấu trong túi da màu đen đeo trước ngực rồi cả hai quay về đến đoạn đường thuộc thôn 7,

xã Lộc An, huyện F, tỉnh B thì bị lực lượng Công an bắt quả tang đang tàng trữ 0,0928g, loại Heroine, thuộc Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính Phủ.

Bị cáo A đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 75/2022/HS-ST ngày 15/9/2022 nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu Gtội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều bị xử lý nghiêm nhưng vẫn cố tình vi phạm. Đối với hành vi này phải được nghiêm trị trước pháp luật và phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để đề răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã Gkhân khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu thể hiện ngày 16/02/2022, bị Công an xã Liên Đàm, huyện E, tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản theo Quyết định số 04/QĐ-XPHC).

[6] Xét đề nghị của viện kiểm sát nhân dân huyện F thấy rằng: Mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo như vậy là phù hợp, đủ răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, có nghề nghiệp nhưng thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong ghi số 831/2024-PC09; ghi vụ Mậu Quang Thành-1991; HKTT: Số 158 xóm 4, thôn 3, Liên Đàm, E; Nguyễn Huy A-1983; HKTT: Tổ 9, thị trấn E, E; QĐTC: 1348/QĐ-ĐCSMT; 02/7/2024; Bao gói. đựng bao gói. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Chiến, Trương Tấn Sang và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B (bên trong có 01 ống kim tiêm).

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 49E1-568.06 do Mậu Quang Gđiều khiển chở bị cáo A đi mua ma túy chưa xác minh được nguồn gốc nên cần giao lại cho cơ quan điều tra Công an huyện F tiếp tục xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

[9] Các vấn đề khác liên quan trong vụ án:

- Đối với Mậu Quang Gcó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản. Tuy nhiên do khối lượng ma túy dưới 0,1 gam và giá trị tài sản mà Gtrộm cắp dưới 2.000.000 đồng; Gchưa có tiền án, tiền sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251, 252 của Bộ luật hình sự và đã có tiền án, tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản nhưng đã được xóa án tích và đủ điều kiện để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nên hành vi của Mậu Quang Gkhông cấu Gtội Tàng trữ trái phép chất ma túy và tội Trộm cắp tài sản quy định tại điều 173, điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện F ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Mậu Quang Glà có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

- Trong vụ án, đối tượng bán ma túy cho A và Gcó dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, do việc mua bán trái phép chất ma túy xảy ra trên địa bàn Gphố Bảo Lộc, tỉnh B nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện F, tỉnh B đã thông báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Gphố Bảo Lộc, tỉnh B thông tin về tội phạm trên để điều tra, xác minh theo thẩm quyền.

- Đối với anh Lê Quang Đức có hành vi mua dàn máy nổ (máy xịt thuốc) của Mậu Quang Gnhưng khi mua anh Đức không biết tài sản này do phạm tội mà có và giá trị tài sản không đủ để khởi tố hình sự nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Đức về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[10] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Huy A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy A 15 tù; thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong ghi số 831/2024-PC09; ghi vụ Mậu Quang Thành-1991; HKTT: Số 158 xóm 4, thôn 3, Liên Đàm, E; Nguyễn Huy A-1983; HKTT: Tổ 9, thị trấn E, E; QĐTC: 1348/QĐ-ĐCSMT; 02/7/2024; Bao gói. đựng bao gói. Trên phong bì niêm phong chữ ký của Phạm Thị Dung, Nguyễn Văn Chiến, Trương Tấn Sang và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B (bên trong có 01 ống kim tiêm).

- Giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện F, tỉnh B 01 xe mô tô biển kiểm soát 49E1-568.06 để xác minh, xử lý theo thẩm quyền.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ tuyên án 19/11/2024; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND huyện F;
- Chi cục THADS H F;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Linh

GVIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sáu

Nguyễn Ry

Nguyễn Văn Linh